

DANH MỤC THÔNG TIN THỐNG KÊ SƠ BỘ KẾT QUẢ
TỔNG ĐIỀU TRA NÔNG THÔN, NÔNG NGHIỆP VÀ THỦY SẢN NĂM 2011

Tên chỉ tiêu	Phân tổ	Độ dài thời gian
1. Thông tin cơ bản về nông thôn		
1 Kết cấu hạ tầng nông thôn của xã, thôn, ấp, bản qua 2 kỳ tổng điều tra năm 2006, 2011	Các tiêu chí đánh giá về CSHT nông thôn	2006, 2011
2 Số xã, thôn, ấp, bản, tổ hợp tác tại thời điểm 01/7/2011 phân theo vùng và tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Vùng KT-XH; Đơn vị hành chính tỉnh\thành phố	2011
3 Số xã, thôn có điện tại thời điểm 01/7/2011 phân theo vùng và tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Vùng KT-XH; Đơn vị hành chính tỉnh\thành phố	2011
4 Giao thông nông thôn tại thời điểm 01/7/2011 phân theo vùng và tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Vùng KT-XH; Đơn vị hành chính tỉnh\thành phố	2011
5 Số xã có trường trung học phổ thông tại thời điểm 01/7/2011 phân theo vùng và tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Vùng KT-XH; Đơn vị hành chính tỉnh\thành phố	2011
6 Số xã, thôn có trường, lớp mẫu giáo, nhà trẻ, tại thời điểm 01/7/2011 phân theo vùng và tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Vùng KT-XH; Đơn vị hành chính tỉnh\thành phố	2011
7 Số xã có hệ thống loa truyền thanh, thư viện, tủ sách pháp luật tại thời điểm 01/7/2011 phân theo vùng và tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Vùng KT-XH; Đơn vị hành chính tỉnh\thành phố	2011
8 Số xã, thôn có sân/ khu thể thao tại thời điểm 01/7/2011 phân theo vùng và tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Vùng KT-XH; Đơn vị hành chính tỉnh\thành phố	2011
9 Số xã có trạm y tế, xã đạt chuẩn quốc gia về y tế, thôn có cán bộ y tế tại thời điểm 01/7/2011 phân theo vùng và tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Vùng KT-XH; Đơn vị hành chính tỉnh\thành phố	2011

Tên chỉ tiêu	Phân tổ	Độ dài thời gian
10 Số xã có phòng khám, chữa bệnh tư nhân, cơ sở kinh doanh thuốc tây y tại thời điểm 01/7/2011 phân theo vùng và tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Vùng KT-XH; Đơn vị hành chính tỉnh\thành phố	2011
11 Số xã, thôn có hệ thống thoát nước thải chung tại thời điểm 01/7/2011 phân theo vùng và tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Vùng KT-XH; Đơn vị hành chính tỉnh\thành phố	2011
12 Số xã, thôn có tổ chức/ thuê thu gom rác thải tại thời điểm 01/7/2011 phân theo vùng và tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Vùng KT-XH; Đơn vị hành chính tỉnh\thành phố	2011
13 Số xã có chợ, quỹ tín dụng nhân dân tại thời điểm 01/7/2011 phân theo vùng và tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Vùng KT-XH; Đơn vị hành chính tỉnh\thành phố	2011
14 Số lượng và cơ cấu hộ ở khu vực nông thôn qua 2 kỳ tổng điều tra 2006 và 2011 phân theo vùng	Vùng KT-XH; loại hộ	2006,2011
15 Số lượng và cơ cấu hộ nông, lâm nghiệp và thủy sản ở khu vực nông thôn qua 2 kỳ tổng điều tra năm 2006, 2011 phân theo vùng và tỉnh thành phố trực thuộc nông thôn	Vùng KT-XH; Đơn vị hành chính tỉnh\thành phố	2006,2011
16 Số lượng và cơ cấu hộ công nghiệp và xây dựng ở khu vực nông thôn qua 2 kỳ tổng điều tra năm 2006, 2011 phân theo vùng và tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Vùng KT-XH; Đơn vị hành chính tỉnh\thành phố	2006,2011
17 Số lượng và cơ cấu hộ dịch vụ ở khu vực nông thôn qua 2 kỳ tổng điều tra năm 2006, năm 2011 phân theo vùng và tỉnh thành phố trực thuộc nông thôn	Vùng KT-XH; Đơn vị hành chính tỉnh\thành phố	2006,2011
18 Số hộ nông thôn tại thời điểm 01/7/2011 phân theo ngành nghề, vùng và tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Ngành nghề; Vùng KT-XH; Đơn vị hành chính tỉnh\thành phố	2011
19 Cơ cấu hộ nông thôn tại thời điểm 01/7/2011 phân theo ngành nghề, vùng và tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Ngành nghề; Vùng KT-XH; Đơn vị hành chính tỉnh\thành phố	2011
20 Số hộ nông thôn tại thời điểm 01/7/2011 phân theo nguồn thu nhập lớn nhất, vùng và tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Nguồn thu nhập lớn nhất; Vùng KT-XH; Đơn vị hành chính tỉnh\thành phố	2011

Tên chỉ tiêu	Phân tổ	Độ dài thời gian
21 Cơ cấu hộ nông thôn tại thời điểm 01/7/2011 phân theo nguồn thu nhập lớn nhất, vùng và tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Nguồn thu nhập lớn nhất; Vùng KT-XH; Đơn vị hành chính tỉnh\thành phố	2011
22 Vốn tích lũy bình quân 1 hộ nông thôn qua 2 kỳ tổng điều tra 2006 và 2011 phân theo vùng	Vùng KT-XH	2006,2011
23 Vốn tích lũy bình quân 1 hộ nông nghiệp ở khu vực nông thôn qua 2 kỳ tổng điều tra 2006 và 2011 phân theo vùng	Vùng KT-XH	2006,2011
24 Số hộ ở khu vực nông thôn được hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà, được vay vốn theo các chương trình dự án năm 2010 phân theo vùng và tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Vùng KT-XH; Đơn vị hành chính tỉnh\thành phố	2010
2. Thông tin cơ bản về sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản		
1. Số lượng và cơ cấu hộ nông, lâm nghiệp và thủy sản qua 2 kỳ tổng điều tra năm 2006, 2011 phân theo vùng	Loại hộ; Vùng KT-XH	2006,2011
2. Số hộ nông, lâm nghiệp và thủy sản và diêm nghiệp tại thời điểm 01/7/2011 phân theo vùng và tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Vùng KT-XH; Đơn vị hành chính tỉnh\thành phố	2011
3. Số lượng trang trại có tại thời điểm 01/7/2011 phân theo lĩnh vực sản xuất	Lĩnh vực sản xuất	2011
4. Số lượng và cơ cấu trang trại có tại thời điểm 01/7/2011 phân theo lĩnh vực sản xuất và vùng và tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Lĩnh vực sản xuất; Vùng KT-XH; Đơn vị hành chính tỉnh\thành phố	2011
5. Số lượng trang trại có tại thời điểm 01/7/2011 phân theo lĩnh vực sản xuất, vùng và tỉnh thành phố trực thuộc trung ương	Lĩnh vực sản xuất; Vùng KT-XH; Đơn vị hành chính tỉnh\thành phố	2011
6. Cơ cấu trang trại tại thời điểm 01/7/2011 phân theo lĩnh vực sản xuất vùng và tỉnh thành phố trực thuộc trung ương	Lĩnh vực sản xuất; Vùng KT-XH; Đơn vị hành chính tỉnh\thành phố	2011
7. Số lao động làm việc thường xuyên của trang trại tại thời điểm 01/7/2011 phân theo vùng và tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Vùng KT-XH; Đơn vị hành chính tỉnh\thành phố	2011

Tên chỉ tiêu	Phân tổ	Độ dài thời gian
8. Đất trang trại sử dụng tại thời điểm 01/7/2011 phân theo vùng và tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Loại đất; Vùng KT-XH; Đơn vị hành chính tỉnh\thành phố	2011
9. Cơ cấu đất trang trại sử dụng tại thời điểm 01/7/2011 phân theo vùng và tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Loại đất; Vùng KT-XH; Đơn vị hành chính tỉnh\thành phố	2011
10. Diện tích đất sử dụng bình quân 1 trang trại tại thời điểm 01/7/2011 phân theo vùng và tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Loại đất; Vùng KT-XH; Đơn vị hành chính tỉnh\thành phố	2011
11. Kết quả sản xuất kinh doanh của trang trại trong 12 tháng qua(từ 01/7/2010 đến 01/7/2011) phân theo vùng và tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Vùng KT-XH; Đơn vị hành chính tỉnh\thành phố	2011
12. Kết quả sản xuất kinh doanh bình quân 1 trang trại trong 12 tháng qua (từ 01/7/2010 đến 01/7/2011) phân theo vùng và tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	Vùng KT-XH; Đơn vị hành chính tỉnh\thành phố	2011
13. Thông tin chung về cánh đồng lớn phân theo địa phương	Vùng KT-XH; Đơn vị hành chính tỉnh\thành phố	2011
14. Số lượng cánh đồng lớn phân theo loại cây trồng và địa phương	Vùng KT-XH; Đơn vị hành chính tỉnh\thành phố	2011
15. Số lượt hộ tham gia bình quân 1 cánh đồng lớn phân theo loại cây trồng và địa phương	Vùng KT-XH; Đơn vị hành chính tỉnh\thành phố	2011
16. Diện tích gieo trồng trong 12 tháng qua của cánh đồng lớn phân theo loại cây trồng và địa phương	Vùng KT-XH; Đơn vị hành chính tỉnh\thành phố	2011
17. Diện tích gieo trồng trong 12 tháng qua bình quân của cánh đồng lớn phân theo loại cây trồng và địa phương	Vùng KT-XH; Đơn vị hành chính tỉnh\thành phố	2011
18. Tỷ lệ diện tích gieo trồng của cánh đồng lớn được ký hợp đồng bao tiêu sản phẩm trước khi sản xuất phân theo loại cây trồng và địa phương	Vùng KT-XH; Đơn vị hành chính tỉnh\thành phố	2011